

Số: 260306/001/QĐ-THUV

Hưng Yên, ngày 06 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Thông tin tuyển sinh trình độ Đại học năm 2026
của trường Đại học y khoa Tokyo Việt Nam**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Quyết định số 2056/QĐ-TTG ngày 23/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học y khoa Tokyo Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 06/2026/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học và các ngành giáo dục mầm non trình độ cao đẳng ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phó các khoa;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này **Thông tin tuyển sinh năm 2026 trình độ Đại học** của Trường Đại học y khoa Tokyo Việt Nam (chi tiết Thông tin được đính kèm bên dưới Quyết định này).

Điều 2. Các ông, bà Trưởng phòng đào tạo và các phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

Ban giám hiệu;

Như điều 2;

Lưu: văn phòng.

Đăng công khai

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**





***TS. KURIYAMA AKIHIKO**

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2026

Hình thức đào tạo: Đại học chính quy

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam

2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh

THU

3. Địa chỉ các trụ sở

ST-01, Khu đô thị Ecopark, xã Phụng Công, tỉnh Hưng Yên

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử

<https://tokyo-human.edu.vn>

5. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh; đề án, quy chế thi tuyển sinh (nếu cơ sở đào tạo có tổ chức thi)

Năm 2026, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam không tổ chức kỳ thi riêng

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh

0869 809 088

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động cơ sở đào tạo chương trình đào tạo; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm; kế hoạch tuyển sinh các chương trình đào tạo, phương thức, trình độ đào tạo ngành...)

<https://tokyo-human.edu.vn>

II. TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Đối tượng dự tuyển được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), cần đáp ứng những điều kiện sau:

- Tốt nghiệp **trung học phổ thông (THPT)** của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo nước ngoài **trình độ tương đương THPT Việt Nam**.

- Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển
- Thí sinh đạt ngưỡng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT dành cho các thí sinh tham gia dự tuyển vào nhóm ngành sức khỏe.
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.
- Có đủ thông tin, hồ sơ dự tuyển theo quy định

2. Mô tả phương thức tuyển sinh (thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển và xét tuyển...)

- Thí sinh được đăng ký tối đa **15 nguyện vọng**, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).
- Đối với từng ngành đăng ký, thí sinh được **xét tuyển bình đẳng** căn cứ vào **điểm xét tuyển đã được quy đổi tương đương giữa các phương thức xét tuyển**, không phụ thuộc vào tổ hợp môn xét tuyển. Đối với thí sinh đăng ký nhiều nguyện vọng, việc xét tuyển được thực hiện theo thứ tự nguyện vọng ưu tiên mà thí sinh đã đăng ký để đưa ra **nguyện vọng có thứ tự ưu tiên cao nhất đủ điều kiện trúng tuyển**.
- Điểm xét tuyển được tính theo thang điểm 30 (đã bao gồm điểm ưu tiên, điểm cộng).

Năm 2026, Trường ĐH Y khoa Tokyo Việt Nam tuyển sinh theo các phương thức sau:

2.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng

- Xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT. Thí sinh được xét tuyển thẳng vào ngành học đăng ký tại Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam dựa trên môn thi/ đề tài/ lĩnh vực nghiên cứu phù hợp trong năm tốt nghiệp THPT nếu thí sinh thuộc các đối tượng sau:
- Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế
- Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia
- Đối với các đối tượng trên, thời gian đoạt giải không quá 3 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

2.2. Phương thức 2: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026

- Đối với các thí sinh có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026, điểm xét tuyển được tính từ tổng điểm 3 môn thi cộng điểm ưu tiên, điểm cộng (nếu có), công thức như sau:

$$\text{Điểm xét tuyển (ĐXT)} = Đ1 + Đ2 + Đ3 + U'T + KK$$

Trong đó:

Đ1: Điểm thi tốt nghiệp THPT 2026 của môn thứ nhất trong tổ hợp xét tuyển

Đ2: Điểm thi tốt nghiệp THPT 2026 của môn thứ hai trong tổ hợp xét tuyển

Đ3: Điểm thi tốt nghiệp THPT 2026 của môn thứ ba trong tổ hợp xét tuyển

ƯT: Điểm ưu tiên của thí sinh được hưởng theo khu vực theo quy định của Bộ GD&ĐT (nếu có)

KK: Điểm khuyến khích (nếu có), được quy định trong mục số 5 (*Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo*) trong Thông tin tuyển sinh này.

- Năm 2026, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam đang xét tuyển vào các ngành theo các tổ hợp 3 môn thi tốt nghiệp THPT như bảng dưới đây:

TT	Ngành	Mã trường	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển
1	Điều dưỡng	THU	7720301	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33
2	Kỹ thuật xét nghiệm y học		7720601	A00, A01, A02, B00, B08, C08, D07, D23, D33, X10, X14, X26
3	Kỹ thuật hình ảnh y học		7720602	A00, A01, A02, B00, B03, B08, D07, D23, D28, X10, X26
4	Kỹ thuật phục hồi chức năng		7720603	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33

Trong đó, các tổ hợp sử dụng gồm: A00 (Toán, Vật lý, Hóa học), A01 (Toán, Vật Lý, Tiếng Anh), A02 (Toán, Vật lý, Sinh học), B00 (Toán, Hóa học, Sinh học), B03 (Toán, Sinh học, Ngữ văn), B08 (Toán, Sinh học, Tiếng Anh), C08 (Ngữ văn, Hóa học, Sinh học), D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh), D23 (Toán, Hóa học, Tiếng Nhật), D28 (Toán, Vật lý, Tiếng Nhật), D33 (Toán, Sinh học, Tiếng Nhật), X10 (Toán, Hoá học, Tin học), X14 (Toán, Sinh học, Tin học), X26 (Toán, Tin học, Tiếng Anh).

- Mức điểm sàn (ngưỡng đầu vào) sẽ được thông báo sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT Quốc gia năm 2026 và tuân thủ theo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT quy định.

2.3. Xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp THPT

- Đối với các thí sinh xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp THPT (học bạ), điểm xét tuyển được tính theo công thức sau:

$$\text{Điểm xét tuyển (ĐXT)} = \frac{A_1 + A_2 + A_3}{3} + \frac{B_1 + B_2 + B_3}{3} + \frac{C_1 + C_2 + C_3}{3} + \text{KK}$$

Trong đó:

$\frac{A_1 + A_2 + A_3}{3}$ là điểm trung bình học tập môn A của 3 năm lớp 10, 11 và 12

$\frac{B_1 + B_2 + B_3}{3}$ là điểm trung bình học tập môn B của 3 năm lớp 10, 11 và 12

$\frac{C_1 + C_2 + C_3}{3}$ là điểm trung bình học tập môn C của 3 năm lớp 10, 11 và 12

KK: Điểm khuyến khích (nếu có), được quy định trong mục số 5 (*Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo*) trong Thông tin tuyển sinh này.

Lưu ý: Điểm xét tuyển sẽ được làm tròn đến một chữ số thập phân sau dấu phẩy theo quy tắc toán học, nếu chữ số ngay sau hàng cần làm tròn ≥ 5 thì số làm tròn tăng 1 đơn vị, nếu < 5 thì giữ nguyên.

- Năm 2026, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam đang xét tuyển vào các ngành theo điểm trung bình học tập cả năm lớp 10, 11, 12 của 3 môn (*A, B, C ở trên*), thuộc các tổ hợp kèm điều kiện như bảng dưới đây:

TT	Ngành	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điều kiện ĐXT
1	Điều dưỡng	7720301	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33	≥ 19.5
2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	A00, A01, A02, B00, B08, C08, D07, D23, D33, X10, X14, X26	≥ 19.5
3	Kỹ thuật hình ảnh y học	7720602	A00, A01, A02, B00, B03, B08, D07, D23, D28, X10, X26	≥ 19.5
4	Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33	≥ 19.5

Trong đó, các tổ hợp sử dụng gồm: A00 (Toán, Vật lý, Hóa học), A01 (Toán, Vật Lý,

Tiếng Anh), A02 (Toán, Vật lý, Sinh học), B00 (Toán, Hóa học, Sinh học), B03 (Toán, Sinh học, Ngữ văn), B08 (Toán, Sinh học, Tiếng Anh), C08 (Ngữ văn, Hóa học, Sinh học), D07 (Toán, Hóa học, Tiếng Anh), D23 (Toán, Hóa học, Tiếng Nhật), D28 (Toán, Vật lý, Tiếng Nhật), D33 (Toán, Sinh học, Tiếng Nhật), X10 (Toán, Hóa học, Tin học), X14 (Toán, Sinh học, Tin học), X26 (Toán, Tin học, Tiếng Anh).

- Điều kiện nhận hồ sơ (ngưỡng đầu vào) đối với thí sinh xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT (học bạ) sẽ tuân thủ theo Quy chế tuyển sinh mới nhất của Bộ GD&ĐT, trong đó thí sinh cần có **kết quả học tập cả năm lớp 12 đánh giá mức khá (xếp loại học lực lớp 12 từ khá trở lên)**; ngoài ra những thí sinh thi tốt nghiệp THPT 2026 cần có **tổng điểm 3 môn thi đạt từ 16.5 điểm trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT (trung học nghề) đạt từ 6.5 điểm trở lên.**

Lưu ý:

- Thang điểm tối đa của điểm xét tuyển là 30, trường hợp vượt quá sẽ được quy về 30 điểm.
- Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo THPT của nước ngoài ở Việt Nam (theo danh sách được Bộ GD&ĐT công nhận), Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam sẽ xem xét các tiêu chí trong bảng điểm cấp THPT (hoặc tương đương) để đánh giá và quyết định nhận vào học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

2.4. Phương thức 4: Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực do các trường đại học được Bộ GD&ĐT cấp phép tổ chức thi

2.4.1. Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực THPT của Đại học Quốc gia Hà Nội (HSA)

Thí sinh sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực (ĐGNL) trong thời gian 24 tháng kể từ ngày thi được ghi trên Phiếu báo điểm HSA do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức đạt **tối thiểu 75/150 điểm** và thỏa mãn 1 trong 2 điều kiện sau:

- Thí sinh có kết quả điểm thi môn Sinh học của kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 đạt từ **6.5 điểm** trở lên theo thang điểm 10 hoặc
- Thí sinh có kết quả học tập cả năm lớp 12 môn Sinh học đạt tối thiểu **6.5 điểm** theo thang điểm 10.

2.4.2. Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực THPT của Trường Đại học sư phạm Hà Nội (SPT)

Năm 2026, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam áp dụng xét tuyển vào các ngành theo **tổng điểm 3 môn** của kỳ thi đánh giá năng lực SPT năm 2026 các tổ hợp như bảng dưới đây:

TT	Ngành	Tổ hợp xét tuyển	Điều kiện
1	Điều dưỡng	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33	≥ 16
2	Kỹ thuật xét nghiệm y học	A00, A01, A02, B00, B08, C08, D07, D23, D33, X10, X14, X26	≥ 16
3	Kỹ thuật hình ảnh y học	A00, A01, A02, B00, B03, B08, D07, D23, D28, X10, X26	≥ 16
4	Kỹ thuật phục hồi chức năng	A00, A01, A02, B00, B08, D07, D23, D28, D33	≥ 16

3. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

- Ngưỡng đầu vào:
 - Đối với phương thức xét tuyển **dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026**, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam sẽ công bố ngưỡng đầu vào theo kế hoạch chung và tuân theo quy định của Bộ GD&ĐT đối với các chương trình đào tạo lĩnh vực sức khỏe có cấp giấy phép hành nghề.
 - Đối với phương thức xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT (học bạ), ngưỡng đầu vào là điều kiện nộp hồ sơ của từng phương thức xét tuyển, được đưa ra tại mục số 2.3 (*Xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT*) trong Thông tin tuyển sinh 2026 này.
- Điểm trúng tuyển: Sau khi quy đổi điểm tương đương của tất cả các phương thức xét tuyển, thí sinh sẽ được chọn lọc theo thứ tự ưu tiên từ điểm cao đến thấp và theo thứ tự đăng ký nguyện vọng ưu tiên đến khi hết chỉ tiêu tuyển sinh, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam sẽ đưa ra mức điểm trúng tuyển phù hợp. Điểm trúng tuyển sẽ được Trường sẽ công bố theo kế hoạch chung của Bộ GD&ĐT.
- Các thí sinh có thể theo dõi kết quả xét tuyển (Đỗ/ Trượt) bằng cách truy cập vào tài khoản tuyển sinh cá nhân trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT (<https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn/>)

4. Số lượng tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã chương trình	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành	Số lượng tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ghi chú
1	7720301	Điều dưỡng	7720301	Điều dưỡng	110	- Xét tuyển thẳng theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT (<i>Mục 2.1</i>)	
2	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	38	- Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026 (<i>Mục 2.2</i>)	
3	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	38	- Xét tuyển dựa trên kết quả học tập cấp THPT (học bạ) (<i>Mục 2.3</i>)	
4	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	80	- Xét tuyển dựa vào kết quả bài thi đánh giá năng lực của ĐH Quốc gia Hà Nội (HSA) và ĐH Sư phạm Hà Nội (SPT) (<i>Mục 2.4</i>)	

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

a. Các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển

Năm 2026, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam không tổ chức sơ tuyển, không áp dụng thêm tiêu chí phụ trong xét tuyển ngoài các quy định trong Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

b. Điểm cộng

Năm 2026, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam tính điểm cộng (cụ thể là điểm khuyến khích) đối với thí sinh có chứng chỉ năng lực tiếng Nhật (JLPT) như sau

- Thí sinh có chứng chỉ năng lực tiếng Nhật (JLPT) đạt trình độ N5: +0.5 điểm
- Thí sinh có chứng chỉ năng lực tiếng Nhật (JLPT) đạt trình độ N4: +1 điểm
- Thí sinh có chứng chỉ năng lực tiếng Nhật (JLPT) đạt trình độ N3-N2-N1: +1.5 điểm

c. Tiêu chí phân bổ ngành, chương trình đào tạo (CSĐT tuyển sinh theo nhóm ngành)

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam xét tuyển dựa trên nguyện vọng của thí sinh và xem xét năng lực phù hợp với tiêu chí tuyển sinh của từng ngành.

d. Các thông tin khác

- Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam không giới hạn số lượng nguyện vọng của thí sinh, một thí sinh có thể đăng ký đồng thời vào nhiều ngành của Trường theo thứ tự ưu tiên từ cao đến thấp.
- Thí sinh có thể sử dụng một hoặc nhiều phương thức tuyển sinh để cùng xét tuyển vào các ngành của Trường.

6. Tổ chức tuyển sinh

Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt trong năm, hình thức; các điều kiện xét tuyển, thi tuyển.

6.1. Về thời gian:

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam xét tuyển theo kế hoạch tuyển sinh chung năm 2026 của Bộ GD&ĐT

6.2. Hình thức tuyển sinh:

- Thí sinh đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào Trường theo thứ tự ưu tiên trên hệ thống nghiệp vụ (<https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn/>) theo thời gian quy định của Bộ GD&ĐT.
- Với các thí sinh sử dụng phương thức xét tuyển thẳng theo Quy chế của Bộ GD&ĐT hoặc xét tuyển dựa trên kết quả học tập THPT: ngoài đăng ký nguyện

vọng xét tuyển vào Trường trên hệ thống nghiệp vụ của Bộ GD&ĐT, thí sinh cần đăng ký/ gửi hồ sơ xét tuyển riêng theo quy định của Trường (*thành phần hồ sơ, thí sinh có thể truy cập địa chỉ: <https://tokyo-human.edu.vn/>, mục Tuyển sinh 2026*) theo hình thức gửi trực tiếp/ qua bưu điện/ qua link đăng ký online về địa chỉ Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam, thời gian nhận hồ sơ dự kiến từ **12/05/2026 – 14/07/2026**; riêng thí sinh xét tuyển thẳng, hồ sơ cần gửi trước 17h ngày 20/06/2026.

7. Chính sách ưu tiên

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam áp dụng chính sách xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo Quy định của Bộ GD&ĐT.

8. Mức thu dịch vụ tuyển sinh (xét tuyển, thi tuyển)

- Thí sinh đăng ký xét tuyển tại hệ thống Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT (<https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn/>) sẽ nộp lệ phí xét tuyển theo quy định của Bộ GD&ĐT.
- Với các thí sinh sử dụng phương thức xét tuyển theo kết quả học tập THPT (học bạ): lệ phí xét tuyển là 200.000 đồng/ hồ sơ, lệ phí và thông tin chi tiết đã được thông báo trong thành phần hồ sơ xét tuyển tại mục Tuyển sinh 2026, địa chỉ: <https://tokyo-human.edu.vn/>

9. Cam kết của cơ sở đào tạo đối với thí sinh

Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam cam kết sẽ giải quyết khiếu nại, bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh trong suốt kì tuyển sinh, đảm bảo tính công khai-công bằng-minh bạch.

10. Các nội dung khác

10.1. Thông tin về học phí

Sinh viên nhập học năm học 2026 sẽ nộp các khoản sau:

- Phí nhập học (bao gồm các khoản phí phục vụ công tác chuẩn bị lễ khai giảng, phí khám sức khỏe ban đầu, các đồ dùng được phát trước khi vào năm học cho tân Sinh viên): 6.900.000 đồng. Phí nhập học chỉ đóng 1 lần duy nhất vào thời điểm nhập học.
- Học phí (đã bao gồm phí cơ sở vật chất/ trang thiết bị, phí thực hành/ thực tập): được đóng theo học kì (mỗi năm bao gồm 2 kì), trong đó mức học phí cả năm học 2026-2027 là 75.500.000 VNĐ.

Mức học phí này sẽ được thay đổi theo từng năm, tùy theo biến động vật giá của thị trường và mức tăng không quá 10%.

10.2. Thông tin về học bổng

Năm 2026, Trường Đại học Y khoa Tokyo Việt Nam ban hành Chính sách học bổng cho Tân sinh viên với 12 loại học bổng rất đa dạng (có học bổng lên tới 100% bao gồm phí nhập học và học phí trong 1 năm) và không giới hạn về số lượng học bổng.

Chi tiết về điều kiện, chính sách học bổng, thí sinh xin vui lòng truy cập website <https://tokyo-human.edu.vn> để đọc thông tin chi tiết.

11. Thông tin về tuyển sinh của 2 năm gần nhất

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Mã chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành	Tên chương trình đào tạo, ngành, nhóm ngành	Phương thức tuyển sinh	Năm 2025			Năm 2024		
						Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm 30	Số lượng	Số nhập học	Điểm trúng tuyển/Thang điểm 30
1	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT	80	27	17	80	24	19
2	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT	38	10	17	38	5	19
3	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT	38	5	17	38	2	19

4	7720301	Điều dưỡng	7720301	Điều dưỡng	Xét tuyển dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT	110	18	17	110	9	19
---	---------	------------	---------	------------	--	-----	----	----	-----	---	----

Hưng Yên, ngày 06 tháng 03 năm 2026

Cán bộ tuyển sinh

Lê Thị Thanh Thủy

0906293671

tuyensinh@tokyo-human.edu.vn

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. KURIYAMA AKIHIKO